

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2018/TLST-KDTM ngày 06/3/2018 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Bưu điện LV

Đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Đức H - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quang T - Giám đốc chi nhánh Bắc Giang

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Dương Thị Ngọc Q - Chuyên viên khách hàng Ngân hàng Bưu điện LV tại Bắc Giang. Theo Giấy ủy quyền số 01/2018/UQ-LPB-BG ngày 26/02/2018 của Giám đốc

Địa chỉ: Ngân hàng Bưu điện LV tại Bắc Giang, số A, đường L, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

+ **Đồng bị đơn:**

1. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1980

2. Chị Thân Thị H, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Xóm 5, thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

+ **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Thân Hữu P, sinh năm 1945

2. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1952

Cùng địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Xóm 5, thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

4. Anh Phạm Văn C, sinh năm 1984

5. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1989

6. Bà Ngô Thị L, sinh năm 1958

Cùng địa chỉ: Xóm 5, thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Phạm Văn T và chị Thân Thị H trả cho Ngân hàng TMCP Bưu điện LV số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 300.1968/2015/HĐTD ngày 30/12/2015. Tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 04/4/2018 là 444.394.996 đồng (Bốn trăm bốn mươi bốn triệu ba trăm chín mươi tư nghìn chín trăm chín mươi sáu đồng). Trong đó: Tiền gốc là 353.992.977 đồng; Tiền lãi là 90.402.019 đồng. Thời gian trả nợ cụ thể:

- Ngày 20/5/2018 trả 100.000.000 đồng tiền gốc

- Ngày 20/7/2018 trả 100.000.000 đồng tiền gốc

- Ngày 31/8/2018 trả toàn bộ số tiền còn lại, lãi phát sinh và tất toán toàn bộ hợp đồng

2.2. Trường hợp anh Phạm Văn T và chị Thân Thị H vi phạm bất cứ kỳ hạn trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP Bưu điện LV được quyền yêu cầu cơ quan pháp luật có thẩm quyền xử lý việc thi hành án theo quy định chung đối với toàn bộ vụ án và Ngân hàng được đề nghị phát mại tài sản thế chấp bao gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 72a, tờ bản đồ số 66, địa chỉ thửa đất tại Thôn Q, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 688826, do UBND huyện Y cấp ngày 26/11/2012, người sử dụng là ông Thân Hữu P và bà Nguyễn Thị S. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 300.0425/2013/HĐTC ngày 10/12/2013.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 22, tờ bản đồ số 64, địa chỉ thửa đất tại Thôn T, xã P, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 642672, do UBND huyện Y cấp ngày 18/8/2015, người sử dụng là ông Phạm Văn T. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 300.199/2016/HĐTC ngày 22/7/2016.

Kể từ ngày tiếp theo ngày Tòa án lập biên bản hòa giải thành, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án phải thanh toán số tiền nợ gốc và tiền lãi trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất như trong Hợp đồng tín dụng số 300.1968/2015/HĐTD ngày 30/12/2015 tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành.

2.3. Về án phí: Ngân hàng TMCP Bưu điện LV phải chịu 5.443.949 đồng án phí DSST, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp là 10.750.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/06655 ngày 06 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả Ngân hàng số tiền 5.306.051 đồng tại biên lai trên. Anh Phạm Văn T và chị Thân Thị H phải chịu 5.443.949 đồng án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS TP. B;
- VKS TP. B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh Hảo